

DANH SÁCH NHẬN VĂN BẢN

I. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; một số Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
2. Liên đoàn lao động tỉnh;
3. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
4. Tỉnh đoàn Tuyên Quang;
5. Hội Cựu chiến binh tỉnh;
6. Hội Luật gia tỉnh;
7. Đoàn Luật sư tỉnh.

II. Danh sách các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Nội vụ
2. Sở Giáo dục và Đào tạo
3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4. Sở Xây dựng
5. Sở Tài chính
6. Sở Nông nghiệp và Môi trường
7. Sở Y tế
8. Sở Khoa học và Công nghệ
9. Sở Công Thương
10. Văn phòng UBND tỉnh
11. Sở Dân tộc và Tôn giáo
12. Sở Ngoại vụ
13. Thanh Tra tỉnh
14. Công an tỉnh;
15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
16. Tòa án nhân dân tỉnh;
17. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
18. Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
19. Chi cục thống kê tỉnh;
20. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khu vực IV
21. Thuế Tuyên Quang
22. Kho Bạc Nhà nước khu vực VIII
23. Bảo hiểm xã hội khu vực XIX
24. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
25. Trường Chính trị.
26. Trường Đại học Tân Trào
27. Trường Cao đẳng Nghề kỹ thuật- Công nghệ Tuyên Quang

III. UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG

1. Xã Thượng Lâm.
2. Xã Lâm Bình.
3. Xã Minh Quang.
4. Xã Bình An.

5. Xã Côn Lôn.
6. Xã Yên Hoa.
7. Xã Thượng Nông.
8. Xã Hồng Thái.
9. Xã Nà Hang.
10. Xã Tân Mỹ.
11. Xã Yên Lập.
12. Xã Tân An.
13. Xã Chiêm Hóa.
14. Xã Hòa An.
15. Xã Kiên Đài.
16. Xã Tri Phú.
17. Xã Kim Bình.
18. Xã Yên Nguyên.
19. Xã Yên Phú.
20. Xã Bạch Xa.
21. Xã Phù Lưu.
22. Xã Hàm Yên.
23. Xã Bình Xa.
24. Xã Thái Sơn.
25. Xã Thái Hòa.
26. Xã Hùng Lợi.
27. Xã Trung Sơn.
28. Xã Thái Bình.
29. Xã Tân Long.
30. Xã Xuân Vân.
31. Xã Lục Hành.
32. Xã Yên Sơn.
33. Xã Nhữ Khê.
34. Xã Tân Trào.
35. Xã Minh Thanh.
36. Xã Sơn Dương.
37. Xã Bình Ca.
38. Xã Tân Thanh.
39. Xã Sơn Thủy.
40. Xã Phú Lương.
41. Xã Trường Sinh.
42. Xã Hồng Sơn.
43. Xã Đông Thọ.
44. Xã Lũng Cú.
45. Xã Đồng Văn.
46. Xã Sà Phìn.
47. Xã Phố Bàng.

48. Xã Lũng Phìn.
49. Xã Sủng Máng.
50. Xã Sơn Vĩ.
51. Xã Mèo Vạc.
52. Xã Khâu Vai.
53. Xã Niêm Sơn.
54. Xã Tát Ngà.
55. Xã Thắng Mố.
56. Xã Bạch Đích.
57. Xã Yên Minh.
58. Xã Mậu Duệ.
59. Xã Du Già.
60. Xã Đường Thượng.
61. Xã Lũng Tám.
62. Xã Cán Tỷ.
63. Xã Nghĩa Thuận.
64. Xã Quản Bạ.
65. Xã Tùng Vài.
66. Xã Yên Cường.
67. Xã Đường Hồng.
68. Xã Bắc Mê.
69. Xã Minh Ngọc.
70. Xã Ngọc Đường.
71. Xã Lao Chải.
72. Xã Thanh Thủy.
73. Xã Phú Linh.
74. Xã Linh Hồ.
75. Xã Bạch Ngọc.
76. Xã Vị Xuyên.
77. Xã Việt Lâm.
78. Xã Tân Quang.
79. Xã Đồng Tâm.
80. Xã Liên Hiệp.
81. Xã Bằng Hành.
82. Xã Bắc Quang.
83. Xã Hùng An.
84. Xã Vĩnh Tuy.
85. Xã Đồng Yên.
86. Xã Tiên Yên.
87. Xã Xuân Giang.
88. Xã Bằng Lang.
89. Xã Yên Thành.
90. Xã Quang Bình.

91. Xã Tân Trịnh.
92. Xã Thông Nguyên.
93. Xã Hồ Thầu.
94. Xã Nậm Dịch.
95. Xã Tân Tiến.
96. Xã Hoàng Su Phì.
97. Xã Thành Tín.
98. Xã Bản Máy.
99. Xã Pờ Ly Ngài.
100. Xã Xín Mần.
101. Xã Pà Vây Sủ.
102. Xã Nậm Dẩn.
103. Xã Trung Thịnh.
104. Xã Khuôn Lùng.
105. Phường Mỹ Lâm.
106. Phường Minh Xuân.
107. Phường Nông Tiến.
108. Phường An Tường.
109. Phường Bình Thuận.
110. Phường Hà Giang 1.
111. Phường Hà Giang 2.
112. Xã Trung Hà.
113. Xã Kiến Thiết.
114. Xã Hùng Đức
115. Xã Minh Sơn
116. Xã Minh Tân
117. Xã Thuận Hòa
118. Xã Tùng Bá
119. Xã Thượng Sơn
120. Xã Cao Bồ
121. Xã Ngọc Long
122. Xã Giáp Trung
123. Xã Tiên Nguyên
124. Xã Quảng Nguyên.

IV. Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh: Theo Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh Tuyên Quang (có Quyết định gửi kèm).